

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH ANGIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102a/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 08 – 4 – 2019

“V/v ly hôn giữa
chị Hón và anh Cọp”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Phương

- Thư ký phiên tòa: Lý Thị Rỡ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án thụ lý số: 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Kim H – Sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện tại: Khóm 1, thị trấn Trần Văn Th, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C – Sinh năm 1975 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Phú T, xã Phú Th huyện Phú T, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13-02-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Kim H trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Sau khi tìm hiểu về tình cảm, năm 2014 chị và anh Nguyễn Văn C đồng ý tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 14-8-2014. Chung sống hạnh phúc khoảng một năm phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, do anh C cờ bạc không lo làm ăn, từ tháng 10 năm 2017 đến nay vợ chồng ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn C. Ngày 28-02-2019 chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại văn bản ngày 01-3-2019 bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày như trình bày trên của chị H, nhưng mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống. Nay chị H yêu cầu ly hôn, anh đồng ý và anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Về nuôi con chung: Không có.
- Về chia tài sản và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Kim H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn C, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H và anh C đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Hón và anh Cọp.

[2] Về nội dung:

[3] Hôn nhân của chị H và anh C là hợp pháp, vì anh chị có đăng ký kết hôn. Xét tình trạng hôn nhân của anh chị thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn và ly thân từ năm 2017 đến nay, chị Hón cho rằng anh C cờ bạc, anh C cho rằng hai bên bất đồng quan điểm sống, từ khi ly thân đến nay vợ chồng không hàn gắn. Chị H yêu cầu ly hôn và anh C đồng ý ly hôn. Từ đó, cho thấy hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, cho ly hôn giữa chị H và anh C.

[4] Về nuôi con chung: Không có, Tòa án không đề cập

[5] Về chia tài sản: Không có, nên Tòa án không đề cập.

[6] Về nợ chung: Ghi nhận hai bên xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[7] Về án phí sơ thẩm, căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Hón phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Kim H và anh Nguyễn văn C. Giấy số 74 ngày 14-8-2014 của Ủy ban nhân dân xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản: Không có.

Về nợ chung: Ghi nhận hai bên xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Kim H phải chịu 150.000đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0005519 ngày 28-02-2019, còn lại 150.000đ hoàn trả cho chị H tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Kim Phương